

HỌ VÀ TÊN HS:

LỚP:

Tuần

Thời gian:

Bài 4: Sử dụng các hàm để tính toán

1. Hàm trong chương trình bảng tính

- Khái niệm hàm:

Hàm là các công thức được định nghĩa sẵn từ trước, dùng dữ liệu cụ thể để tính toán.

- Ưu điểm khi dùng hàm:

- + Dùng hàm giúp cho việc tính toán dễ dàng hơn.
- + Tiết kiệm thời gian và tránh được những sai sót khi phải tự viết công thức.
- + Có thể sử dụng địa chỉ ô để tính toán.

Vd: tính trung bình cộng của 3 số

+ theo công thức: $= (2 + 4 + 6) / 3$

+ theo hàm: $=\text{AVERAGE}(2,4,6)$ hoặc $=\text{AVERAGE}(A1,A2,A3)$ như ảnh dưới.

	A	B	C	D	E
1	2				
2	4				
3	6				
4	=AVERAGE(A1,A2,A3)			4	
5					

hình 4.1. ví dụ hàm AVERAGE

2. Cách sử dụng hàm

- Cú pháp của hàm:

- Phần 1: tên hàm (vd: AVERAGE, SUM, MIN,..)

- Phần 2: các biến. các biến được liệt kê trong dấu “()” và cách nhau bởi dấu “,”.

- Đối số của hàm:

- Là các biến, biến ở đây có thể là 1 số, 1 địa chỉ ô, hay 1 khối.

- Số lượng đối số (biến) này phụ thuộc theo từng hàm khác nhau.

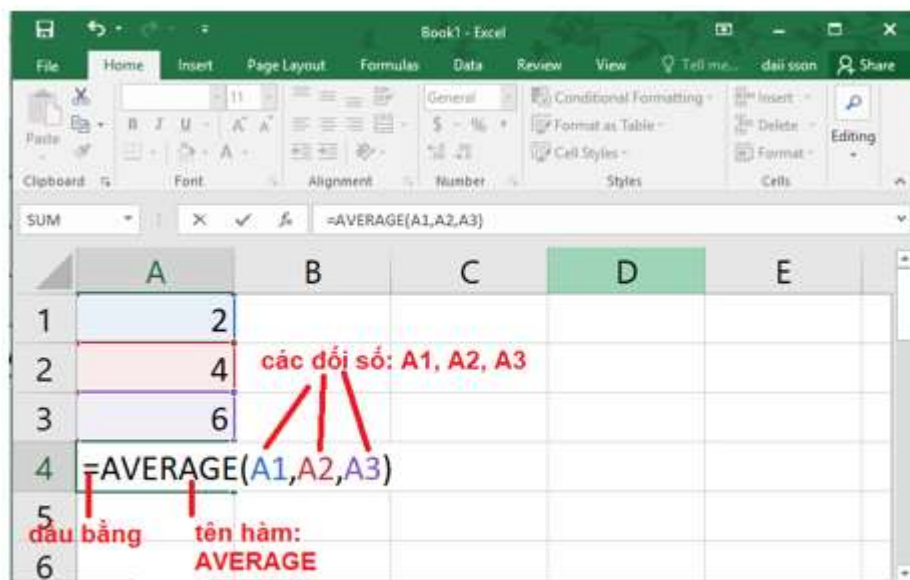
- Sử dụng:

- B1: chọn ô cần nhập và nháy đúp

- B2: gõ dấu =

- B3: gõ hàm theo cú pháp chuẩn, đầy đủ tên hàm và biến

- B4: nhấn phím Enter



Hình 4.2. ví dụ về cú pháp hàm